

Số: 73/TTTN

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 6 năm 2026

V/v đề xuất thống nhất mẫu thiết kế nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước và thí điểm hố thu ngăn mùi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý, vận hành, duy tu, nạo vét hệ thống thoát nước đô thị trên địa bàn được giao; qua quá trình kiểm tra, vận hành thực tế hệ thống thoát nước, Trung tâm Thoát nước và Xử lý nước thải nhận thấy hệ thống nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước tại nhiều tuyến đường, khu dân cư, khu đô thị, khu nhà ở trên địa bàn tỉnh hiện nay còn chưa đồng bộ về chủng loại, kích thước, tải trọng, cấu tạo và vật liệu sử dụng. Việc không thống nhất mẫu thiết kế đã và đang gây khó khăn cho công tác quản lý, kiểm tra, mở nắp, nạo vét, sửa chữa, thay thế, đồng thời ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị, an toàn giao thông và hiệu quả tiêu thoát nước.

Đặc biệt, tại một số vị trí trên vỉa hè, nắp hố ga, tấm đan hoặc cửa thu nước bị lát gạch, đổ bê tông, hoàn thiện mặt hè đè lên, dẫn đến không mở được nắp khi cần kiểm tra, nạo vét, xử lý sự cố. Một số song chắn rác, cửa thu nước có cấu tạo không phù hợp, khó tháo lắp, khó vệ sinh, dễ bị bùn rác bít tắc. Tại một số tuyến phố, khu dân cư, cửa thu nước còn phát sinh mùi hôi từ hệ thống thoát nước, ảnh hưởng đến môi trường sống nên nhân dân đã phản ánh nhiều.

Để từng bước chuẩn hóa hạ tầng thoát nước, nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành, duy tu, nạo vét, đồng thời bảo đảm mỹ quan đô thị, an toàn giao thông và vệ sinh môi trường, Trung tâm Thoát nước và Xử lý nước thải kính báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng xem xét chủ trương thống nhất mẫu thiết kế nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước trên địa bàn tỉnh và cho phép thí điểm hố thu ngăn mùi theo các nội dung sau:

I. CĂN CỨ ĐỀ XUẤT

- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020.
- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006.
- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007.
- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020.
- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.
- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải.

- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng.

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 10333-3:2016 về hố ga thoát nước, phần nắp và song chắn rác.

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định hiện hành về hạ tầng kỹ thuật, thoát nước đô thị, quản lý chất lượng công trình, an toàn giao thông, quản lý chi phí đầu tư xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Thoát nước và Xử lý nước thải về quản lý, vận hành, duy tu, nạo vét hệ thống thoát nước đô thị trên địa bàn được giao.

- Hồ sơ kỹ thuật, bản vẽ thiết kế, catalogue sản phẩm nắp hố ga, song chắn rác, cửa thu nước, hố thu ngăn mùi bằng vật liệu composite kèm theo văn bản này.

II. THỰC TRẠNG VÀ SỰ CẦN THIẾT

1. Thực trạng hệ thống nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước

Qua công tác quản lý, vận hành, duy tu, nạo vét hệ thống thoát nước, Trung tâm nhận thấy một số tồn tại chủ yếu như sau:

a) Chưa thống nhất về mẫu thiết kế, kích thước và tải trọng

Nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước được lắp đặt qua nhiều giai đoạn, bởi nhiều chủ đầu tư, nhiều đơn vị thi công khác nhau nên kích thước, tải trọng, cấu tạo khung, nắp, vật liệu và phương pháp lắp đặt chưa đồng bộ. Việc này gây khó khăn cho công tác thay thế, sửa chữa, dự phòng vật tư, quản lý hồ sơ kỹ thuật và tổ chức duy tu, nạo vét.

b) Khó khăn trong công tác tháo lắp, kiểm tra, nạo vét

Một số nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác có trọng lượng lớn, không có cấu tạo hỗ trợ mở nắp, dễ bị kẹt, bị vỡ, bị xô lệch hoặc bị chèn kín bằng bê tông, vữa, gạch lát. Khi cần kiểm tra, xử lý úng ngập, nạo vét bùn rác hoặc khơi thông dòng chảy, lực lượng vận hành mất nhiều thời gian, phải sử dụng biện pháp thủ công, có nguy cơ làm hư hỏng kết cấu hiện trạng.

c) Tình trạng lát đè, che lấp nắp hố ga, tấm đan trên vỉa hè

Tại một số tuyến vỉa hè, khi chỉnh trang, lát gạch, bó vỉa hoặc hoàn thiện mặt hè, nắp hố ga, tấm đan, cửa thu nước bị lát đè, che khuất, không còn khả năng mở độc lập. Việc này ảnh hưởng trực tiếp đến công tác kiểm tra, nạo vét định kỳ, xử lý sự cố thoát nước và làm giảm hiệu quả vận hành hệ thống.

d) Ảnh hưởng mỹ quan đô thị và an toàn giao thông

Một số nắp hố ga, song chắn rác không đồng bộ về hình thức, cao độ lắp đặt không phù hợp, bị cập kênh, lún, vỡ, xô lệch, phát sinh tiếng ồn khi phương tiện đi

qua, gây mất mỹ quan, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn cho người dân và phương tiện giao thông.

đ) Phát sinh mùi hôi tại một số hố thu, cửa thu nước

Tại một số vị trí hố thu nước mưa, cửa thu nước bên đường, nhất là khu dân cư đông đúc, tuyến phố trung tâm, khu vực có nước thải, bùn rác tồn đọng, có hiện tượng phát sinh mùi hôi từ hệ thống công thoát nước. Cấu tạo hố thu hiện hữu tại một số vị trí chưa có giải pháp ngăn mùi hiệu quả, cần được nghiên cứu cải tạo, thí điểm trước khi nhân rộng.

2. Sự cần thiết phải thống nhất mẫu thiết kế

Việc nghiên cứu, áp dụng thống nhất mẫu thiết kế nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước trên địa bàn tỉnh là cần thiết, nhằm:

- Chuẩn hóa hạ tầng thoát nước ngay từ khâu thiết kế, thẩm định, thi công, nghiệm thu, bàn giao và quản lý sau đầu tư.
- Thuận lợi cho công tác mở nắp, tháo lắp, kiểm tra, nạo vét, sửa chữa, thay thế.
- Bảo đảm yêu cầu chịu tải theo từng vị trí lắp đặt: vỉa hè, mép đường, lòng đường, khu vực xe cơ giới lưu thông.
- Hạn chế tình trạng lát đè, che lấp nắp hố ga, tấm đan, cửa thu nước trên vỉa hè.
- Nâng cao mỹ quan đô thị, an toàn giao thông và hiệu quả thoát nước.
- Tạo cơ sở kỹ thuật thống nhất để yêu cầu các chủ đầu tư khu đô thị, khu dân cư, khu nhà ở, các đơn vị thi công hạ tầng thực hiện đồng bộ khi đầu tư xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa hoặc bàn giao công trình thoát nước.

III. NGUYÊN TẮC ĐỀ XUẤT ÁP DỤNG

Trung tâm Thoát nước và Xử lý nước thải đề xuất việc thống nhất mẫu thiết kế nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước trên địa bàn tỉnh theo các nguyên tắc sau:

1. Bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định pháp luật hiện hành

Sản phẩm, cấu kiện sử dụng phải bảo đảm phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng, trong đó có TCVN 10333-3:2016, quy chuẩn xây dựng quốc gia QCVN 07-2:2016 đối với nắp hố ga, song chắn rác trong công trình thoát nước và các tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan.

2. Không giới hạn vào một nhà sản xuất cụ thể

Việc đề xuất mẫu thiết kế kèm theo văn bản này nhằm làm cơ sở tham khảo về cấu tạo, kích thước, tải trọng, nguyên lý lắp đặt và yêu cầu vận hành. Khi triển khai thực tế, có thể sử dụng sản phẩm theo hồ sơ kỹ thuật kèm theo hoặc sản phẩm của nhà sản xuất khác có thông số kỹ thuật, kích thước, tải trọng, tiêu chuẩn chất lượng, chứng nhận hợp quy/hợp chuẩn và điều kiện bảo hành tương đương hoặc tốt hơn, bảo đảm cạnh tranh, công khai, minh bạch theo quy định.

3. Lựa chọn tải trọng theo đúng vị trí lắp đặt

Tải trọng của nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước phải được lựa chọn phù hợp với điều kiện khai thác thực tế, không sử dụng cấp tải trọng thấp cho

vị trí có xe cơ giới, xe tải, xe chuyên dùng hoặc phương tiện giao thông đường bộ lưu thông.

4. Bảo đảm thuận tiện cho quản lý, vận hành, duy tu, nạo vét

Cấu tạo nắp, khung, song chắn rác, cửa thu nước phải dễ mở, dễ tháo lắp, có khả năng tiếp cận để kiểm tra, nạo vét, vệ sinh, thu gom bùn rác; không bị lát đè, không bị che lấp, không bị chôn vùi sau khi hoàn thiện mặt đường, mặt hè.

5. Bảo đảm mỹ quan, đồng bộ đô thị

Mẫu thiết kế phải bảo đảm hình thức gọn, đẹp, phù hợp cảnh quan đô thị, đồng bộ trên cùng tuyến phố, khu dân cư, khu đô thị; hạn chế tình trạng chấp vá, mỗi vị trí một loại nắp, một loại song chắn rác khác nhau.

6. Phù hợp điều kiện duy tu, sửa chữa và thay thế lâu dài

Việc thống nhất chủng loại, kích thước, tải trọng giúp thuận lợi trong dự trữ vật tư, thay thế nhanh khi hư hỏng, giảm thời gian xử lý sự cố, giảm chi phí quản lý vận hành trong dài hạn.

IV. ĐỀ XUẤT THỐNG NHẤT CẤP TẢI TRỌNG VÀ PHẠM VI SỬ DỤNG

- Căn cứ Tiêu chuẩn TCVN 10333-3:2016, Trung tâm đề xuất nguyên tắc lựa chọn cấp tải trọng như sau:

Loại	Tải trọng	Phạm vi sử dụng đề xuất
A	15kN	Khu vực dành cho người đi bộ, xe đạp; vị trí không có xe cơ giới đi qua
B	125kN	Trên hè, đường xe máy, bãi đỗ xe, vị trí có ô tô du lịch hoặc phương tiện nhẹ đi qua
C	250kN	Mép lòng đường, vị trí cách lề đường không quá 0,5m; cửa thu nước, song chắn rác, vị trí có xe tải nhẹ, xe duy tu hoặc phương tiện đô thị đi qua
D	400kN	Dưới lòng đường, làn xe cơ giới, vị trí chịu tải của các loại phương tiện giao thông đường bộ

- Việc lựa chọn tải trọng cụ thể trong từng dự án, từng tuyến đường, từng vị trí phải căn cứ hồ sơ thiết kế được phê duyệt, điều kiện khai thác thực tế, cấp đường, tải trọng xe lưu thông, yêu cầu an toàn giao thông và tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng.

V. ĐỀ XUẤT MẪU THIẾT KẾ ÁP DỤNG

1. Đối với nắp hố ga trên lòng đường

a) Phạm vi áp dụng

Áp dụng đối với hố ga thoát nước nằm trong lòng đường, làn xe cơ giới, khu vực xe tải, xe khách, xe chuyên dùng, xe duy tu và các loại phương tiện giao thông đường bộ thường xuyên lưu thông.

b) Tải trọng đề xuất

Sử dụng cấp tải trọng D - 400kN hoặc cấp tải trọng cao hơn nếu điều kiện khai thác thực tế yêu cầu.

c) Mẫu thiết kế tham khảo

- Bộ nắp hố ga composite kích thước 850x850, tải trọng 400kN theo bản vẽ kèm theo.

- Hoặc sản phẩm có kích thước, tải trọng, cấu tạo, tiêu chuẩn chất lượng tương đương, phù hợp TCVN 10333-3:2016 và các quy định hiện hành.

d) Yêu cầu kỹ thuật chính

- Khung và nắp phải đồng bộ, lắp đặt chắc chắn, không cập kênh, không xô lệch.
- Cao độ mặt nắp sau lắp đặt phải phù hợp cao độ mặt đường, bảo đảm êm thuận cho phương tiện lưu thông.

- Nắp phải có cấu tạo thuận lợi cho việc mở bằng dụng cụ chuyên dụng, phục vụ kiểm tra, nạo vét, sửa chữa.

- Vật liệu phải có khả năng chịu tải, chống ăn mòn, hạn chế mất cắp, phù hợp điều kiện môi trường đô thị.

- Khi thi công phải chèn khung bằng vữa, bê tông hoặc bê tông nhựa phù hợp, bảo đảm liên kết chắc chắn với kết cấu mặt đường.

- Không đưa vào khai thác khi lớp vữa chèn, bê tông, bê tông nhựa chưa đạt yêu cầu kỹ thuật.

2. Đối với nắp hố ga, tấm đan trên vỉa hè

a) Phạm vi áp dụng

Áp dụng đối với hố ga, tấm đan, nắp kiểm tra hệ thống thoát nước bố trí trên vỉa hè, đường đi bộ, đường xe máy, khu vực có khả năng xe phục vụ duy tu, xe vệ sinh môi trường, ô tô con hoặc phương tiện nhẹ đi qua.

b) Tải trọng đề xuất

- Khu vực chỉ dành cho người đi bộ, xe đạp: tối thiểu cấp A - 15kN.

- Khu vực vỉa hè có xe máy, ô tô con hoặc phương tiện nhẹ đi qua: tối thiểu cấp B - 125kN.

- Khu vực vỉa hè có xe tải nhẹ, xe duy tu, xe chuyên dùng, xe phục vụ cây xanh, vệ sinh môi trường đi qua: sử dụng cấp C - 250kN hoặc cấp cao hơn tùy điều kiện thực tế.

c) Mẫu thiết kế tham khảo

- Bộ nắp hố ga composite kích thước 900x900, tải trọng 125kN theo bản vẽ kèm theo.

- Hoặc sản phẩm có kích thước, tải trọng, cấu tạo, tiêu chuẩn chất lượng tương đương, phù hợp vị trí lắp đặt.

d) Yêu cầu kỹ thuật, mỹ quan

- Không lát gạch, đá, bê tông hoặc vật liệu hoàn thiện vỉa hè đè lên nắp hố ga, tấm đan.

- Nắp hố ga, tấm đan phải có khả năng mở độc lập sau khi hoàn thiện vỉa hè.

- Cao độ mặt nắp phải bằng hoặc phù hợp cao độ mặt hè xung quanh, không tạo gờ, không gây vấp ngã, không đọng nước.

- Hình thức nắp, tấm đan cần đồng bộ, gọn, đẹp, phù hợp cảnh quan tuyến phố.

- Vị trí hố ga, tấm đan phải được thể hiện đầy đủ trong hồ sơ hoàn công, hồ sơ bàn giao để phục vụ quản lý, vận hành.

3. Đối với song chắn rác, cửa thu nước

a) Phạm vi áp dụng

Áp dụng đối với cửa thu nước, rãnh thu nước, hố thu nước mưa, vị trí thu nước mặt đường, mép đường, vỉa hè, khu vực có yêu cầu thu gom nước mưa nhanh và thuận tiện vệ sinh bùn rác.

b) Tải trọng đề xuất

- Vị trí trên vỉa hè, ít chịu tải xe cơ giới: tối thiểu cấp B - 125kN.
- Vị trí mép đường, cửa thu nước sát lòng đường, có xe máy, ô tô, xe tải nhẹ, xe duy tu đi qua: cấp C - 250kN.
- Vị trí nằm trong lòng đường, chịu tải xe cơ giới lớn: cấp D - 400kN hoặc cấp tải trọng phù hợp theo thiết kế được phê duyệt.

c) Mẫu thiết kế tham khảo

- Bộ song chắn rác/cửa thu nước kích thước 530x960, tải trọng 250kN theo bản vẽ kèm theo.
- Hoặc sản phẩm có thông số kỹ thuật, kích thước, tải trọng, cấu tạo và tiêu chuẩn chất lượng tương đương.

d) Yêu cầu kỹ thuật chính

- Khe song chắn rác phải bảo đảm khả năng thu nước, hạn chế rác thô đi vào hệ thống cống.
- Không gây nguy hiểm cho người đi bộ, xe đạp, xe máy; hạn chế kẹt bánh xe, trơn trượt, vấp ngã.
- Cấu tạo phải thuận lợi cho việc nhắc mở, vệ sinh, thu gom rác, nạo vét hố thu.
- Toàn bộ khung phải được gồi trên bệ đỡ chắc chắn, không xô lệch, không cập kênh, không phát sinh tiếng ồn bất thường khi phương tiện đi qua.
- Cao độ lắp đặt phải bảo đảm thu nước mặt đường, không tạo điểm cản dòng chảy.

VI. YÊU CẦU VỀ LẮP ĐẶT, NGHIỆM THU, BÀN GIAO

Để bảo đảm hiệu quả vận hành lâu dài, Trung tâm đề xuất quy định thống nhất một số yêu cầu kỹ thuật khi lắp đặt, nghiệm thu, bàn giao như sau:

1. Kích thước trong của miệng giếng, cổ hố ga, miệng hố thu không được lớn hơn kích thước lỗ khung đỡ, tránh tình trạng hụp hẫng, mất an toàn khi khai thác.
2. Trước khi lắp đặt khung, phải kiểm tra kích thước, cao độ, kết cấu miệng hố ga, hố thu, bảo đảm phù hợp với bản vẽ thiết kế.
3. Phía dưới khung phải có lớp đệm vữa xi măng mác cao hoặc vật liệu phù hợp, bảo đảm khung tiếp xúc đều, không cập kênh, không rỗng chân.
4. Xung quanh khung phải được chèn, đổ bê tông, bê tông nhựa hoặc vật liệu hoàn thiện phù hợp, bảo đảm liên kết chắc chắn với kết cấu mặt đường, mặt hè.
5. Khi lắp đặt trên mặt đường bê tông nhựa, cần tạo vát xung quanh khung trước khi thảm bê tông nhựa hoặc hoàn thiện mặt đường, bảo đảm êm thuận, không tạo gờ cản trở giao thông.

6. Chỉ được cho phương tiện đi qua sau khi bê tông, vữa xây chèn hoặc vật liệu hoàn thiện đạt yêu cầu kỹ thuật.

7. Mặt phải của nắp, song chắn rác, tấm đan phải được đặt hướng lên trên theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất và hồ sơ kỹ thuật.

8. Khi nghiệm thu phải kiểm tra tối thiểu các nội dung: chủng loại, kích thước, tải trọng, chứng chỉ chất lượng, cao độ hoàn thiện, độ ổn định khung, khả năng mở nắp, khả năng thu nước, an toàn sử dụng và mỹ quan.

9. Hồ sơ bàn giao phải có bản vẽ hoàn công thể hiện rõ vị trí, kích thước, tải trọng, chủng loại nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước; có biên bản nghiệm thu, chứng chỉ chất lượng, hướng dẫn vận hành, bảo hành và các tài liệu liên quan.

10. Đối với các dự án khu đô thị, khu dân cư, khu nhà ở, chủ đầu tư phải hoàn thiện đúng mẫu thiết kế được chấp thuận, không để tình trạng nắp hố ga, tấm đan, cửa thu nước bị lát đè, che lấp, không mở được trước khi nghiệm thu, bàn giao cho cơ quan quản lý.

VII. ĐỀ XUẤT THÍ ĐIỂM HỐ THU NGĂN MÙI

1. Mục tiêu thí điểm

Trung tâm đề xuất cho phép thí điểm hố thu ngăn mùi nhằm:

- Giảm mùi hôi phát sinh từ hệ thống thoát nước tại các cửa thu nước, hố thu trên tuyến phố.

- Đánh giá hiệu quả của cấu tạo ngăn mùi theo nguyên lý xi phong trong điều kiện vận hành thực tế.

- Kiểm tra khả năng thu nước khi mưa lớn, khả năng duy trì màng nước ngăn mùi, khả năng vệ sinh, nạo vét và bảo trì.

- Đánh giá độ bền, tải trọng, mỹ quan, chi phí đầu tư, chi phí duy tu và khả năng nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

2. Cấu tạo hố thu ngăn mùi đề xuất

Hố thu ngăn mùi đề xuất thí điểm có cấu tạo cơ bản gồm:

- Bộ song chắn rác/cửa thu nước phía trên.

- Khung đỡ đồng bộ.

- Máng nước bằng vật liệu composite hoặc vật liệu phù hợp.

- Vách ngăn tạo màng nước theo nguyên lý xi phong để hạn chế mùi hôi từ hệ thống cống thoát ra ngoài.

- Cấu tạo có thể tháo lắp để vệ sinh, nạo vét, thu gom rác, bùn cặn.

- Tải trọng đề xuất tối thiểu 250kN đối với vị trí mép đường, cửa thu nước; trường hợp vị trí chịu tải lớn hơn thì lựa chọn cấp tải trọng cao hơn theo điều kiện thực tế.

3. Vị trí, phạm vi thí điểm

- Đề nghị cho phép Trung tâm Thoát nước và Xử lý nước thải phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng, UBND các xã, phường rà soát, lựa chọn vị trí thí điểm theo các tiêu chí sau:

- + *Vị trí thường xuyên phát sinh mùi hôi từ hệ thống thoát nước.*

+ Vị trí có phản ánh của nhân dân, cơ quan, tổ chức, hộ kinh doanh về mùi hôi, mất vệ sinh môi trường.

+ Khu vực dân cư đông đúc, tuyến phố trung tâm, khu vực công cộng, trường học, chợ, trụ sở cơ quan, khu thương mại, dịch vụ.

+ Vị trí có điều kiện thi công cải tạo trong ngày, ít ảnh hưởng đến giao thông và sinh hoạt của nhân dân.

+ Hồ thu hiện trạng có kích thước, kết cấu phù hợp để cải tạo, lắp đặt bộ hồ thu ngăn mùi.

- Số lượng thí điểm giai đoạn đầu: dự kiến từ 05 đến 10 hồ thu, tùy nguồn kinh phí được bố trí và kết quả khảo sát thực tế.

4. Khái toán chi phí thí điểm

- Chi phí dự kiến cho 01 hồ ga thu ngăn mùi khoảng 8.000.000 đồng/hồ, bao gồm:

+ Bộ hồ thu/song chắn rác ngăn mùi bằng vật liệu composite: khoảng 2.000.000 đồng/bộ.

+ Nhân công, vật tư cải tạo, sửa chữa hồ thu hiện hữu gồm gạch, cát, xi măng, thép, vữa chèn, bê tông, vật liệu hoàn trả mặt bằng, vận chuyển và các chi phí cần thiết khác: khoảng 6.000.000 đồng/hồ.

- Thời gian thi công dự kiến: hoàn thành trong ngày đối với từng hồ thu, nhằm hạn chế tối đa ảnh hưởng đến giao thông, sinh hoạt của nhân dân và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, hộ kinh doanh hai bên tuyến phố.

- Giá trị nêu trên là khái toán phục vụ đề xuất chủ trương. Khi triển khai thực tế, Trung tâm sẽ lập dự toán cụ thể theo khối lượng khảo sát, biện pháp thi công, giá vật liệu, nhân công, ca máy tại thời điểm thực hiện và các quy định hiện hành về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, duy tu, sửa chữa công trình.

5. Nguồn kinh phí thực hiện

- Đề xuất sử dụng từ nguồn kinh phí duy tu, sửa chữa, nạo vét, quản lý vận hành hệ thống thoát nước đô thị hoặc nguồn kinh phí hợp pháp khác được cấp có thẩm quyền giao.

- Trường hợp cần thiết, Trung tâm sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan lập danh mục, khối lượng, dự toán chi tiết trình Sở Xây dựng, Sở Tài chính và UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí theo quy định.

6. Đánh giá sau thí điểm

- Sau thời gian vận hành thí điểm từ 30 đến 60 ngày, Trung tâm sẽ tổ chức đánh giá, tổng hợp báo cáo Sở Xây dựng và UBND tỉnh các nội dung sau:

+ Hiệu quả giảm mùi hôi.

+ Khả năng thu nước khi có mưa.

+ Khả năng duy trì màng nước ngăn mùi.

+ Mức độ thuận lợi khi tháo lắp, vệ sinh, nạo vét.

+ Độ bền, khả năng chịu tải, an toàn khai thác.

+ Tính mỹ quan, mức độ phù hợp với cảnh quan đô thị.

+ Ý kiến của nhân dân, UBND cấp xã, phường và đơn vị quản lý vận hành.

- + Chi phí đầu tư, chi phí duy tu, khả năng nhân rộng.
- + Các tồn tại, hạn chế và đề xuất điều chỉnh thiết kế nếu cần thiết.
- Trên cơ sở kết quả thí điểm, Trung tâm sẽ báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét cho phép áp dụng rộng rãi đối với các vị trí phù hợp trên địa bàn tỉnh.

VIII. ĐỀ XUẤT TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với UBND tỉnh Bắc Ninh

Trung tâm kính đề nghị UBND tỉnh:

- Chấp thuận chủ trương nghiên cứu, áp dụng thống nhất mẫu thiết kế nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước trên địa bàn tỉnh.
- Giao Sở Xây dựng chủ trì hướng dẫn các chủ đầu tư, UBND các xã, phường, các ban quản lý dự án, đơn vị quản lý hạ tầng thực hiện thống nhất trong quá trình thiết kế, thẩm định, thi công, nghiệm thu, bàn giao, duy tu, sửa chữa hệ thống thoát nước.
- Giao Sở Xây dựng chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành hướng dẫn tạm thời về mẫu thiết kế, cấp tải trọng, yêu cầu lắp đặt, nghiệm thu, bàn giao nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước để áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh trong thời gian chưa có quy định riêng của tỉnh.
- Cho phép thí điểm hố thu ngăn mùi tại một số vị trí phù hợp trên địa bàn tỉnh để đánh giá hiệu quả trước khi nhân rộng.
- Chỉ đạo các chủ đầu tư khu đô thị, khu dân cư, khu nhà ở khi nghiệm thu, bàn giao hệ thống thoát nước phải bảo đảm nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước đúng thiết kế, đúng tải trọng, không bị lạt dề, che lấp, không ảnh hưởng công tác quản lý vận hành sau bàn giao.

2. Đối với Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh

Trung tâm kính đề nghị Sở Xây dựng:

- Xem xét, báo cáo UBND tỉnh cho chủ trương thống nhất mẫu thiết kế nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước trên địa bàn tỉnh.
- Chủ trì nghiên cứu ban hành hoặc tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn tạm thời về yêu cầu kỹ thuật, tải trọng, phạm vi sử dụng, nguyên tắc lắp đặt, nghiệm thu, bàn giao đối với nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước.
- Chỉ đạo các phòng chuyên môn khi thẩm định, tham gia ý kiến hồ sơ thiết kế hạ tầng kỹ thuật các dự án phải kiểm tra nội dung thiết kế nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước, bảo đảm đồng bộ, thuận lợi cho vận hành, duy tu, nạo vét.
- Hướng dẫn Trung tâm phối hợp với UBND các xã, phường lựa chọn vị trí thí điểm hố thu ngăn mùi.
- Xem xét cho phép Trung tâm tổng hợp danh mục vị trí cần cải tạo, thay thế, chuẩn hóa nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước để xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện theo lộ trình.

3. Đối với Trung tâm Thoát nước và Xử lý nước thải

Trung tâm sẽ thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Rà soát, thống kê hiện trạng nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước tại các tuyến đường, khu vực được giao quản lý.

- Đề xuất danh mục vị trí cần thay thế, cải tạo, chuẩn hóa theo thứ tự ưu tiên: vị trí mất an toàn, vị trí khó nạo vét, vị trí bị lát đè, vị trí thường xuyên úng ngập, vị trí phát sinh mùi hôi.

- Phối hợp với UBND các xã, phường khảo sát, lựa chọn vị trí thí điểm hồ thu ngăn mùi.

- Lập dự toán, phương án thi công, biện pháp bảo đảm giao thông, vệ sinh môi trường, an toàn lao động khi thực hiện thí điểm.

- Theo dõi, đánh giá hiệu quả sau thí điểm, tổng hợp báo cáo Sở Xây dựng, UBND tỉnh.

- Tham mưu quy trình quản lý, vận hành, bảo trì, nạo vét đối với các loại nắp hố ga, song chắn rác, cửa thu nước và hồ thu ngăn mùi sau khi được thống nhất áp dụng.

4. Đối với UBND các xã, phường

Đề nghị UBND các xã, phường phối hợp:

- Rà soát, phản ánh các vị trí hố ga, cửa thu nước, song chắn rác bị hư hỏng, mất an toàn, phát sinh mùi hôi, bị lát đè hoặc khó tiếp cận để nạo vét.

- Phối hợp lựa chọn vị trí thí điểm hồ thu ngăn mùi.

- Tuyên truyền, vận động người dân không tự ý che lấp, lát đè, đổ bê tông, đặt vật cản lên nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước.

- Phối hợp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường trong quá trình thi công cải tạo, sửa chữa.

5. Đối với các chủ đầu tư dự án khu đô thị, khu dân cư, khu nhà ở và đơn vị thi công hạ tầng

Đề nghị Sở Xây dựng tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo:

- Thiết kế, thi công nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước theo mẫu thống nhất hoặc mẫu có thông số kỹ thuật, tải trọng, tiêu chuẩn chất lượng tương đương được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

- Không lát đè, che lấp, làm mất khả năng mở nắp hố ga, tấm đan, cửa thu nước.

- Bàn giao đầy đủ hồ sơ hoàn công, bản vẽ vị trí, cao độ, kích thước, tải trọng, chủng loại, chứng chỉ chất lượng, hướng dẫn vận hành, bảo hành.

- Khắc phục các vị trí thi công sai cao độ, sai tải trọng, không mở được nắp, không bảo đảm thu nước hoặc mất an toàn trước khi nghiệm thu, bàn giao.

IX. KIẾN NGHỊ

Từ các nội dung nêu trên, Trung tâm Thoát nước và Xử lý nước thải kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng xem xét:

1. Chấp thuận chủ trương thống nhất mẫu thiết kế nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo hướng đồng bộ về kích thước, tải trọng, tiêu chuẩn kỹ thuật, mỹ quan và thuận lợi cho công tác quản lý, vận hành, duy tu, nạo vét.

2. Cho phép áp dụng mẫu thiết kế theo hồ sơ kỹ thuật kèm theo văn bản này hoặc sản phẩm có thông số kỹ thuật, tải trọng, kích thước, tiêu chuẩn chất lượng tương đương, bảo đảm phù hợp TCVN 10333-3:2016 và các quy định hiện hành.

3. Cho phép thí điểm hồ thu ngăn mùi tại một số vị trí phù hợp trên địa bàn tỉnh; kinh phí thực hiện từ nguồn duy tu, sửa chữa hệ thống thoát nước hoặc nguồn kinh phí hợp pháp khác được cấp có thẩm quyền giao.

4. Giao Sở Xây dựng chủ trì hướng dẫn các chủ đầu tư, UBND các xã, phường, các đơn vị quản lý hạ tầng kỹ thuật thực hiện thống nhất trong quá trình thiết kế, thẩm định, thi công, nghiệm thu, bàn giao và quản lý sau đầu tư.

5. Cho phép Trung tâm Thoát nước và Xử lý nước thải chủ trì rà soát, tổng hợp danh mục các vị trí cần chuẩn hóa, thay thế, cải tạo nắp hố ga, tấm đan, song chắn rác, cửa thu nước và các vị trí đề xuất thí điểm hồ thu ngăn mùi để báo cáo Sở Xây dựng, UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí thực hiện theo lộ trình.

6. Hồ sơ kỹ thuật, catalogue kèm theo chỉ làm cơ sở tham khảo về thông số kỹ thuật, cấu tạo, tải trọng và nguyên lý lắp đặt; việc lựa chọn sản phẩm cụ thể khi triển khai thực hiện phải bảo đảm cạnh tranh, công khai, minh bạch và tuân thủ quy định pháp luật về đấu thầu, quản lý chi phí, chất lượng công trình.

Trung tâm Thoát nước và Xử lý nước thải kính báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng xem xét, chỉ đạo thực hiện.

Trân trọng kính trình./.

Hồ sơ kèm theo:

1. Catalogue sản phẩm nắp hố ga, song chắn rác, cửa thu nước, hồ thu ngăn mùi bằng vật liệu composite;

2. Bản vẽ thiết kế bộ nắp hố ga composite 850x850 - tải trọng 400kN;

3. Bản vẽ thiết kế bộ nắp hố ga composite 900x900 - tải trọng 125kN;

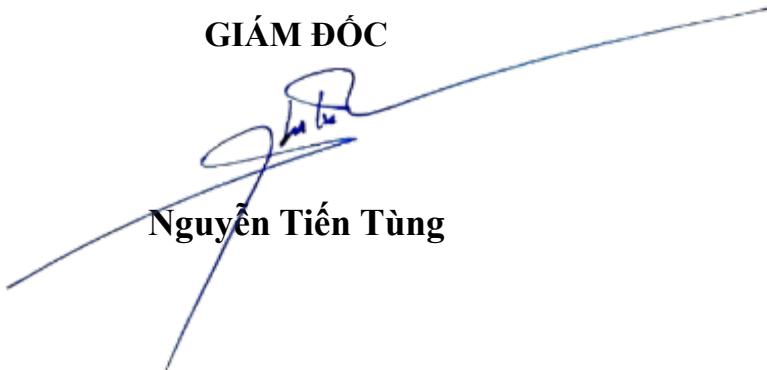
4. Bản vẽ thiết kế bộ song chắn rác/hồ thu nước ngăn mùi 530x960 - tải trọng 250kN;

5. Một số hình ảnh minh họa sản phẩm, cấu tạo, hướng dẫn lắp đặt và nguyên lý hồ thu ngăn mùi.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Phạm Văn Thịnh - PCT UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc Sở Xây dựng (b/c);
- Ông Trần Xuân Đông - PGĐ SXD (b/c);
- UBND các phường xã Bắc Sông Cầu (p/h);
- TT: Ban GD, các PGĐ, phòng (t/h);
- Lưu: VT, HC-KT.

GIÁM ĐỐC


Nguyễn Tiến Tùng